

Bản án số: 137/2021/HS-ST

Ngày: 21 - 10 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Dương Viết Vĩnh

Ông Dương Đình Đức

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Anh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2021/TLST-HS, ngày 06/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2021/QĐXXST-HS ngày 08/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐÀO VĂN S**, sinh năm 1973 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tên gọi khác: không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm P, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn N (Đã chết) và bà: Hoàng Thị M (Đã chết). Có vợ Lê Kim T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2014 (Trong đó con lớn sinh năm 2002 là con chung của ĐÀO VĂN S và chị Lương Thị Th). Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 18/11/2020 bị cáo bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Ngày 19/01/2021 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 19/4/2021.

Nhân thân: Ngày 26/7/2005 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/11/2010. Đối với phần tiền phạt và án phí bị cáo được đình chỉ thi hành án vào ngày 08/5/2012. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn H, sinh năm 1969

Nơi thường trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến:

1. Anh Lương Đình P, sinh năm 1988

Nơi thường trú: Xóm V, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị Dương Thị L, sinh năm 1986

Nơi thường trú: Xóm L, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/7/2021, phát hiện bắt quả tang ĐÀO VĂN S, sinh năm 1973, trú tại Xóm P, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, Sáu đã tự giác lấy từ bàn để chân bên phải của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20M2–9343 mà Sáu đang sử dụng ra 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền đỏ, bên trong có gói giấy bạc màu vàng, bên trong lớp giấy bạc là chất bột dạng cục, màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Sáu khai, đây là ma túy loại Heroine, Sáu cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật theo quy định.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã L đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 24/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của ĐÀO VĂN S tại Xóm P, xã L, huyện P, kết quả khám xét: không thu giữ gì.

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 23/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát huyện P đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghỉ là Heroine) thu giữ của ĐÀO VĂN S có khối lượng là 0,208 gam. Niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1198/KL-KTHS ngày 31/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,208 gam.

Tại Cơ quan điều tra, ĐÀO VĂN S khai nhận như sau: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên Sáu thường xuyên phải mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 20 giờ ngày 22/7/2021, Sáu một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20M2 – 9343 (Sáu mượn của bố vợ là ông Lê Văn H) từ xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đến khu đô thị Hồng Thái thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Tại đây, Sáu gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng để trong túi nilon màu trắng, miệng túi có viên đỏ với giá 350.000 đồng. Mua được ma túy, Sáu cất giấu gói ma túy trên vào bàn để chân bên phải của xe mô tô rồi đi về Trạm y tế xã L, huyện P để khai báo y tế và tổ công tác Công an xã L, huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo ĐÀO VĂN S khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Bản cáo trạng số 139/CT-VKSPB, ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo ĐÀO VĂN S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo ĐÀO VĂN S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo ĐÀO VĂN S từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vô niêm phong, trả lại ông Lê Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20M2-9343 và buộc bị cáo

phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/7/2021, tại khu vực Trạm y tế xã L thuộc xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, ĐÀO VĂN S là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,208 gam chất ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*c) Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

**[3]** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Ngày 26/7/2005 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 18/11/2020 bị cáo bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 19/01/2021 bị cáo tiếp tục bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Xét thấy, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5]** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,195 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu A1 vụ ĐÀO VĂN S cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20M2-9343 cần trả lại cho ông Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo ĐÀO VĂN S với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Sáu khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu đô thị Hồng Thái thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Ngoài ra, trong vụ án này, có ông Lê Văn H là bố vợ của ĐÀO VĂN S đã cho ĐÀO VĂN S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20M2 - 9343 nhưng ông Hậu không biết việc Sáu sử dụng chiếc xe đó để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý với ông Hậu.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo ĐÀO VĂN S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt ĐÀO VĂN S **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2021.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo ĐÀO VĂN S với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,195 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu A1 vụ ĐÀO VĂN S.

Trả lại ông Lê Văn H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen, BKS 20M2-9343, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái đã bị vỡ, toàn bộ phần đầu xe bị vỡ nát, hai bên yếm vỡ hỏng, yên xe bị rách, yếm đuôi xe bị vỡ, số máy HC12E-1070553, số khung Y071446, dung tích xi lanh 97, đăng ký lần đầu 03/4/2008 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp, khi giao nhận xe không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và sẫm lốp bên ngoài, xe cũ đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2021 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo ĐÀO VĂN S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo ĐÀO VĂN S, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Giang**